

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÔN POMINA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 86/2023-PMN
V/v đề nghị công bố giá
sản phẩm tôn định kỳ
tại Sở Xây dựng

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 01 tháng 04 năm 2023

SỞ XÂY DỰNG TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số:
	Ngày: <u>27-03-2023</u>
Chuyển	:
.....	
Số của Chính	
Số của Ủy ban HS :	

Kính gửi: **Sở Xây Dựng Thành phố Hồ Chí Minh**

Thực hiện Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Quy chế phối hợp thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng (VLXD) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (hiện tại là Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố);

Công ty Cổ Phần Tôn Pomina đề nghị công bố giá sản phẩm tôn định kỳ tại Sở Xây dựng, kèm theo các tài liệu như sau:

1. Bảng niêm yết giá sản phẩm, hàng hóa của đơn vị (bản chính) theo quy định tại Điều 6, Điều 12 – Luật giá số 11/2012/QH13 (đính kèm).
2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư do cơ quan có thẩm quyền cấp.
3. Tài liệu công bố tiêu chuẩn áp dụng của đơn vị đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu đề nghị công bố theo quy định tại Điều 23 – Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
4. Nhãn hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của chính phủ.
5. Tài liệu thể hiện việc duy trì kiểm soát chất lượng, thử nghiệm và giám sát định kỳ nhằm bảo đảm chất lượng sản phẩm do đơn vị sản xuất, kinh doanh phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng theo quy định tại Điều 10, Điều 28, Điều 38 – Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Ví dụ: Phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền chỉ định hoặc công nhận).
6. Đối với VLXD thuộc danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (VLXD nhóm 2), còn phải có các tài liệu sau theo quy định tại Điều 28, Điều 34, Điều 38 – Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng (hiện nay là QCVN 16:2019/BXD được ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng):



- Chứng nhận hợp quy của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền chỉ định.
- Bản công bố hợp quy của doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu.
- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của cơ quan chuyên ngành nơi đơn vị sản xuất, nhập khẩu đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Dấu hợp quy được sử dụng trực tiếp trên sản phẩm hoặc trên bao gói hoặc trên nhãn gắn trên sản phẩm hoặc trong chứng chỉ chất lượng, tài liệu kỹ thuật của sản phẩm theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

7. Danh sách các đại lý phân phối sản phẩm, hàng hóa có đăng ký hoạt động theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Đầu tư (nếu có).

8. Thông tin khác:

- Địa điểm đặt trụ sở chính của doanh nghiệp đề nghị công bố giá: KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam.
- Thông tin liên lạc của lãnh đạo Công ty và cán bộ phụ trách đăng ký công bố giá (họ và tên, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, số fax):
 - Ông/Bà :Nguyễn Phương Vũ – Phụ trách phòng dự án
 - Điện Thoại: 0902076388
 - Email: kinhdoanh.duan@pomina-flat-steel.com

Mức giá đăng ký này thực hiện từ ngày 01/04/2023 đến ngày 30/06/2023

Công ty Cổ Phần Tôn Pomina cam kết về việc các sản phẩm, hàng hóa đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng; đã hiểu rõ các hành vi bị cấm trong lĩnh vực giá và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 và Điều 12 – Luật Giá số 11/2012/QH13.

Công ty Cổ Phần Tôn Pomina xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KT, KDNĐ, HCNS

TUQ. THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)


Giám Đốc Kinh Doanh Nội Địa

Lê Anh Trường

CÔNG TY CỔ PHẦN
TÔN POMINA
V/v công bố giá
sản phẩm, hàng hóa...
định kỳ tại Sở Xây dựng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 01 tháng 04 năm 2023

BẢNG NIÊM YẾT GIÁ

1. Mức giá niêm yết giá bán lẻ:

STT	Loại vật liệu xây dựng	Tỷ trọng (Kg/m)	Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy cách		Giá theo khu vực/ thành phố/ quận/ huyện (trước thuế VAT)				Nhà sản xuất, xuất xứ	Ghi chú
					Khu vực trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh					
			Quy cách (mm)	Chất lượng (tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng)	Mức giá bán kỳ trước (Chưa VAT)	Mức giá bán mới (trường hợp thay đổi giá)	Mức tăng/ giảm	Tỷ lệ tăng/ giảm		
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]
	TẮM LỘP									
I	Tôn lạnh AZ70			ASTM A792/A792M-10 (2015); JIS G3321: 2012; BSEN 10346: 2015					Nhà sản xuất Công Ty Cổ Phần Tôn Pomina, Xuất xứ tại Việt Nam	Giá trên là giá giao hàng tại hệ thống đại lý của Tôn Pomina trong Tp. Hồ Chí Minh
1	Tôn lạnh AZ70	2.10	0.25mm*1200mm		67,773	69,390	1,617	2%		
2	Tôn lạnh AZ70	2.44	0.30mm*1200mm		72,413	74,292	1,879	3%		
II	Tôn lạnh AZ100									
1	Tôn lạnh AZ100	2.95	0.35mm*1200mm		88,004	90,275	2,272	3%		
2	Tôn lạnh AZ100	3.47	0.40mm*1200mm		98,608	101,280	2,672	3%		
3	Tôn lạnh AZ100	3.95	0.45mm*1200mm		107,784	110,825	3,042	3%		
4	Tôn lạnh AZ100	4.41	0.50mm*1200mm		116,034	119,430	3,396	3%		
5	Tôn lạnh AZ100	4.88	0.55mm*1200mm		124,042	127,800	3,758	3%		
III	Tôn lạnh AZ100 Solar									
1	Tôn lạnh AZ100 Solar	3.47	0.40mm*1200mm		100,343	103,015	2,672	3%		
2	Tôn lạnh AZ100 Solar	3.95	0.45mm*1200mm		109,759	112,800	3,042	3%		
3	Tôn lạnh AZ100 Solar	4.41	0.50mm*1200mm		118,239	121,635	3,396	3%		
4	Tôn lạnh AZ100 Solar	4.88	0.55mm*1200mm		126,482	130,240	3,758	3%		
5	Tôn lạnh AZ100 Solar	5.35	0.60mm*1200mm	136,931	141,050	4,120	3%			
IV	Tôn lạnh màu AZ050									
1	Tôn lạnh màu AZ050	2.11	0.25mm*1200mm		75,409	77,034	1,625	2%		
2	Tôn lạnh màu AZ050	2.46	0.30mm*1200mm		81,494	83,388	1,894	2%		
3	Tôn lạnh màu AZ050	2.93	0.35mm*1200mm		94,268	96,524	2,256	2%		
4	Tôn lạnh màu AZ050	3.45	0.40mm*1200mm		104,354	107,010	2,657	2%		



STT	Loại vật liệu xây dựng	Tỷ trọng (Kg/m)	Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy cách		Giá theo khu vực/ thành phố/ quận/ huyện (trước thuế VAT)				Nhà sản xuất, xuất xứ	Ghi chú
					Khu vực trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh					
			Quy cách (mm)	Chất lượng (tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng)	Mức giá bán kỳ trước (Chưa VAT)	Mức giá bán mới (trường hợp thay đổi giá)	Mức tăng/ giảm	Tỷ lệ tăng/ giảm		
5	Tôn lạnh màu AZ050	3.92	0.45mm*1200mm	JIS 3322:2012; ASTM A755/A755M-15	114,158	117,176	3,018	3%		
6	Tôn lạnh màu AZ050	4.39	0.50mm*1200mm		123,492	126,872	3,380	3%		
7	Tôn lạnh màu AZ050	5.33	0.60mm*1200mm		143,415	147,519	4,104	3%		
V	Tôn lạnh màu AZ100 Solar									
1	Tôn lạnh màu AZ100 Solar	3.33	0.40mm*1200mm		111,340	113,904	2,564	2%		
2	Tôn lạnh màu AZ100 Solar	3.80	0.45mm*1200mm		122,614	125,540	2,926	2%		
3	Tôn lạnh màu AZ100 Solar	4.27	0.50mm*1200mm		131,283	134,571	3,288	2%		
4	Tôn lạnh màu AZ100 Solar	4.74	0.55mm*1200mm		141,382	145,032	3,650	3%		
VI	Tôn lạnh màu AZ150 ShieldViet									
1	Tôn lạnh màu AZ150 ShieldViet	3.33	0.40mm*1200mm		120,611	123,117	2,506	2%		
2	Tôn lạnh màu AZ150 ShieldViet	3.80	0.45mm*1200mm		131,736	134,605	2,869	2%		
3	Tôn lạnh màu AZ150 ShieldViet	4.27	0.50mm*1200mm		141,920	145,151	3,231	2%		
4	Tôn lạnh màu AZ150 ShieldViet	4.74	0.55mm*1200mm		151,235	154,831	3,596	2%		
5	Tôn lạnh màu AZ150 ShieldViet	5.14	0.60mm*1200mm		164,644	168,602	3,958	2%		

Ghi chú:

- Giá trên chưa bao gồm thuế GTGT 10%

- Giao hàng tại kho thuộc hệ thống phân phối, đại lý tại Tp. Hồ Chí Minh;

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 01/04/2023 đến ngày 30/06/2023

Lý do thay đổi giá: do tình hình biến động giá của nguyên liệu đầu vào.

Công ty Cổ Phần Tôn Pomina cam kết về việc các sản phẩm, hàng hóa đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng; đã hiểu rõ các hành vi bị cấm trong lĩnh vực giá và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 và Điều 12 - Luật Giá số 11/2012/QH13.

Công ty Cổ Phần Tôn Pomina xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: KT, KDND, HCNS



TUO. THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Giám Đốc Kinh Doanh Nội Địa

Lê Anh Trường

